

Số: **6133** /TB-TCHQ

Hà Nội, ngày **29** tháng **5** năm 2014

THÔNG BÁO
Về kết quả phân loại đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu

Căn cứ Nghị định số 06/2003/NĐ-CP ngày 22/1/2003 của Chính phủ quy định về việc phân loại hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu;

Căn cứ Thông tư số 128/2013/TT-BTC ngày 10/9/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thủ tục hải quan, kiểm tra giám sát hải quan; thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; Thông tư số 49/2010/TT-BTC ngày 12/4/2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc phân loại hàng hóa, áp dụng mức thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; Thông tư số 156/2011/TT-BTC ngày 14/11/2011 của Bộ Tài chính về việc ban hành Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam; Thông tư số 164/2013/TT-BTC ngày 15/11/2013 của Bộ Tài chính về việc ban hành Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi theo danh mục mặt hàng chịu thuế;

Trên cơ sở kết quả phân tích của Trung tâm Phân tích phân loại hàng hóa XNK chi nhánh TP.Hải Phòng tại thông báo số 0373/TB-CNHP ngày 07/04/2014 và đề nghị của Cục trưởng Cục Thuế XNK, Tổng cục Hải quan thông báo kết quả phân loại hàng hóa như sau:

1. Tên hàng theo khai báo:

- Mục 1 PLTK: Thép hợp kim dạng cuộn cuộn không đều, hợp kim chứa nguyên tố Bo, cán nóng chưa tráng phủ mạ, dạng thanh que dùng làm rút dây, không dùng trong xây dựng. Tiêu chuẩn SAE1008B, hàng mới 100% (phi 6,5mm, 8mm, 10mm), mã tương ứng 9811.00.00.

- Mục 2 PLTK: Thép hợp kim dạng cuộn cuộn không đều, hợp kim chứa nguyên tố Bo, cán nóng chưa tráng phủ mạ, dạng thanh que dùng làm rút dây, không dùng trong xây dựng. Tiêu chuẩn SWRY11-B, hàng mới 100% (phi 6,5), mã tương ứng 9811.00.00.

2. Đơn vị nhập khẩu: Công ty TNHH Marubeni-Itochu Steel Việt Nam; địa chỉ: Phòng 17-05, tầng 17, tòa nhà Keangnam Landmark Tower, đường Phạm Hùng, khu đô thị mới Cầu Giấy, xã Mỹ Trì, huyện Từ Liêm, Hà Nội; Mã số thuế: 0105324298.

3. Số, ngày tờ khai hải quan: Tờ khai số 5488/NKD01 ngày 17/03/2014 đăng ký tại Chi cục Hải quan CK Cảng Hải Phòng KV1, Cục Hải quan TP. Hải Phòng.

4. Tóm tắt mô tả và đặc tính hàng hóa:

Thép hợp kim trong đó Bo là nguyên tố duy nhất quyết định yếu tố thép hợp kim

(hàm lượng B > 0,0008% tính theo trọng lượng), dạng cuộn, cán nóng, mặt cắt ngang hình tròn.

5. Kết quả phân loại:

Tên thương mại: Hot rolled alloy steel wire rod.

Tên gọi theo cấu tạo, công dụng: Thép hợp kim trong đó Bo là nguyên tố duy nhất quyết định yếu tố thép hợp kim (hàm lượng B > 0,0008% tính theo trọng lượng), dạng cuộn, cán nóng, mặt cắt ngang hình tròn.

Ký, mã hiệu, chủng loại: SAE1008B,
SWRY 11

Nhà sản xuất: không rõ thông tin

Thuộc nhóm 72.27 - Các dạng thanh và que, của thép hợp kim khác, được cán nóng, dạng cuộn không đều, mã số 7227.90.00 - Loại khác tại Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam và mã số 9811.00.00 tại Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi.

Thông báo này có hiệu lực kể từ ngày ban hành. / *mmmm*

Nơi nhận: *sr*

- Tổng cục trưởng (để báo cáo);
- Các Cục HQ tỉnh, TP (để thực hiện);
- Chi cục HQCK Cảng Hải Phòng KV1 - Cục HQ TP. Hải Phòng;
- TT PTPL HH XNK và các chi nhánh;
- Website Hải quan;
- Lưu: VT, TXNK-PL-Nguyệt (3b).

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Hoàng Việt Cường
Hoàng Việt Cường